

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính đối với Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 tỉnh tại Tờ trình số 274/HĐTD-SNV ngày 08/02/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính đối với Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2020 (*chi tiết tại các Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 được công bố tại Quyết định này; Chủ tịch UBND tỉnh giao:

Thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Trưởng Ban quản lý các Khu công nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế tại đơn vị, địa phương và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ*) để theo dõi, tổng hợp.

Ngoài ra, kết quả này là một trong các tiêu chí để xem xét đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các Khu Công

nghiệp và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 4;
- Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ);
- Lưu: VT, CCHC, NCKSTTHC Lam.

CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban

Nhân dân tỉnh

Bình Thuận

Ngày ký:

22.02.2021

10:02:34 +07:00

Lê Tuấn Phong

Phụ lục I
Kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số Cải cách hành chính năm 2020 của các
Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Ban Quản lý các Khu công nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 488 /QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thứ hạng	Đơn vị	Điểm chuẩn tối đa	Kết quả thẩm định, xếp loại 2020						Năm 2019	
			Điểm đánh giá kết quả thực hiện	Điểm ĐTXHH cán bộ, công chức	Điểm đánh giá thực hiện cơ chế một cửa	Tổng điểm	Chỉ số	Xếp loại	Chỉ số	Thứ hạng
1	Thanh tra tỉnh ¹	82.5	66.00	14.54		80.54	97.62%	Tốt	90.09%	8
2	Sở Tài chính	100	72.61	14.38	9.06	96.05	96.05%	Tốt	93.64%	3
3	Sở Giao thông vận tải	100	72.17	14.22	9.08	95.47	95.47%	Tốt	91.66%	4
4	Sở Công thương	100	69.75	14.06	9.12	92.93	92.93%	Tốt	90.40%	6
5	Sở Thông tin và Truyền thông	100	69.70	14.63	8.37	92.70	92.70%	Tốt	89.94%	9
6	Ban Quản lý các KCN	93.0	66.00	14.36	7.73	88.09	92.24%	Tốt	87.17%	13
7	Sở Khoa học và Công nghệ	100	68.50	14.18	9.32	92.00	92.00%	Tốt	90.97%	5
8	Sở Nội vụ	100	69.25	14.62	8.10	91.97	91.97%	Tốt	94.05%	1
9	Ban Dân tộc	99.0	67.50	14.47	9.03	91.00	91.92%	Tốt	89.17%	10

¹Năm 2020, Thanh tra tỉnh không đưa điểm khảo sát đánh giá về thực hiện cơ chế một cửa để đánh giá, xếp loại.

Thứ hạng	Đơn vị	Điểm chuẩn tối đa	Kết quả thẩm định, xếp loại 2020						Năm 2019	
			Điểm đánh giá kết quả thực hiện	Điểm ĐTXHH cán bộ, công chức	Điểm đánh giá thực hiện cơ chế một cửa	Tổng điểm	Chỉ số	Xếp loại	Chỉ số	Thứ hạng
10	Văn phòng UBND tỉnh	95.0	63.75	14.28	9.19	87.22	91.81%	Tốt	93.68%	2
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	100	66.74	14.57	9.38	90.69	90.69%	Tốt	88.55%	12
12	Sở Y tế	100	67.22	14.19	8.16	89.57	89.57%	Tốt	84.07%	18
13	Sở Tư pháp	100	67.70	14.53	6.75	88.98	88.98%	Tốt	90.29%	7
14	Sở Xây dựng	100	65.16	14.11	8.82	88.09	88.09%	Tốt	88.59%	11
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư	100	64.20	14.56	8.95	87.71	87.71%	Tốt	84.78%	17
16	Sở Lao động - TB&XH	100	64.25	14.25	7.11	85.61	85.61%	Tốt	86.43%	16
17	Sở Văn hóa TT&DL	100	61.20	14.62	9.28	85.10	85.10%	Tốt	87.11%	15
18	Sở Nông nghiệp và PTNT	100	61.74	14.30	7.79	83.83	83.83%	Tốt	87.13%	14
19	Sở Tài nguyên và Môi trường	100	54.50	13.72	6.03	74.25	74.25%	Khá	79.21%	19

Phụ lục II**Kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số Cải cách hành chính năm 2020
của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 488 /QĐ-UBND ngày 22 /02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thứ hạng	Đơn vị	Điểm chuẩn tối đa	Kết quả thẩm định, xếp loại 2020						Năm 2019	
			Điểm đánh giá kết quả thực hiện	Điểm ĐTXHH cán bộ, công chức	Điểm đánh giá thực hiện cơ chế một cửa	Tổng điểm	Chỉ số	Xếp loại	Chỉ số	Thứ hạng
1	Huyện Hàm Thuận Nam	100	62.28	13.64	6.83	82.75	82.75%	Tốt	81.32%	2
2	Huyện Đức Linh	100	62.08	13.55	6.49	82.12	82.12%	Tốt	80.16%	4
3	Huyện Phú Quý	100	61.54	13.27	7.01	81.82	81.82%	Tốt	82.60%	1
4	Thị xã La Gi	100	60.82	13.60	7.29	81.70	81.70%	Tốt	80.65%	3
5	Huyện Tánh Linh	100	58.39	13.28	7.44	79.11	79.11%	Khá	76.91%	5
6	Huyện Bắc Bình	100	58.5	13.41	5.91	77.82	77.82%	Khá	69.48%	9
7	Thành phố Phan Thiết	100	58.19	13.16	6.37	77.73	77.73%	Khá	67.25%	10
8	Huyện Hàm Tân	100	58.0	13.19	6.22	77.41	77.41%	Khá	74.82%	7
9	Huyện Tuy Phong	100	56.67	13.41	6.67	76.76	76.76%	Khá	75.10%	6
10	Huyện Hàm Thuận Bắc	100	56.59	13.29	6.53	76.41	76.41%	Khá	73.96%	8